

Số: /KH-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH

Xây dựng, củng cố về tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng dân phòng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, đáp ứng yêu cầu công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong tình hình mới

Thực hiện Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy; Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy trong tình hình mới; Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND ngày 19/4/2023 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Để phát huy vai trò, trách nhiệm của lực lượng dân phòng, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch xây dựng, củng cố về tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng dân phòng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, đáp ứng yêu cầu công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC và CNCH) trong tình hình mới, với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 136/2020/NĐ-CP của Chính phủ, Chỉ thị số 01/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh gắn với Thông tư số 150/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về trang bị phương tiện PCCC và CNCH cho lực lượng dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở, lực lượng PCCC chuyên ngành; Thông tư số 04/2021/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số chế độ đối với người được điều động, huy động trực tiếp chữa cháy, phục vụ chữa cháy, thành viên đội dân phòng, đội PCCC cơ sở, chuyên ngành tham gia huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC; thực hiện các chế độ, chính sách, trang bị phương tiện, huấn luyện nghiệp vụ PCCC và CNCH cho lực lượng dân phòng, góp phần tăng cường nguồn lực đáp ứng yêu cầu công tác PCCC và CNCH trong tình hình mới.

2. Xây dựng lộ trình cụ thể để củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của lực lượng dân phòng trên địa bàn tỉnh, đáp ứng yêu cầu công tác PCCC và CNCH trước mắt và lâu dài. Xây dựng lực lượng dân phòng thực sự là tổ chức quần chúng tự quản, tự phòng của cộng đồng dân cư, làm nòng cốt trong phong trào toàn dân tham gia PCCC và CNCH ở địa phương, tổ chức vận động và hướng dẫn Nhân dân thực hiện công tác PCCC và CNCH trên

địa bàn thôn, tổ dân phố.

3. Việc triển khai thực hiện phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành và cấp ủy, chính quyền địa phương, đề cao vai trò của UBND cấp xã, tranh thủ sự ủng hộ của người dân, triển khai các giải pháp phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND ngày 19/4/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

2. Xây dựng, củng cố về tổ chức

2.1. Tăng cường trách nhiệm của lãnh đạo UBND cấp huyện, cấp xã trong việc tuyển chọn, bố trí, sử dụng lực lượng dân phòng hiệu quả, lâu dài; chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng và xây dựng giải pháp, chính sách phù hợp gắn với nâng cao chất lượng công tác huấn luyện bảo đảm lực lượng dân phòng nắm vững quy định của pháp luật, chức năng, nhiệm vụ được giao làm nòng cốt trong phong trào toàn dân tham gia PCCC và CNCH, mỗi thành viên đội dân phòng là một tuyên truyền viên ở địa bàn, có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các hộ gia đình và người dân thực hiện nội quy, quy định về PCCC và CNCH được UBND cấp xã ban hành.

2.2. Trưởng Công an cấp xã có trách nhiệm tham mưu Chủ tịch UBND cùng cấp quyết định thành lập, kiện toàn các đội dân phòng trên cơ sở đề xuất của Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố, bảo đảm mỗi thôn, tổ dân phố có 01 đội dân phòng; trực tiếp chỉ đạo, duy trì hoạt động có hiệu quả đối với các đội dân phòng đã được thành lập. Chủ tịch UBND cấp xã ra quyết định bổ nhiệm Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng, Tổ trưởng, Tổ phó tổ dân phố; đội dân phòng được thành lập có biên chế từ 10 người đến 20 người, có 01 Đội trưởng và 01 Đội phó.

2.3. Xây dựng, ban hành quy chế hoạt động, chức năng, nhiệm vụ của đội dân phòng và hướng dẫn điều kiện, tiêu chuẩn thành viên đội dân phòng theo quy định pháp luật. Đội dân phòng thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Đề xuất UBND cấp xã ban hành quy định, nội quy an toàn về PCCC và CNCH ở thôn, tổ dân phố.

- Tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các thể lệ, quy tắc, quy ước, nội quy an toàn PCCC và CNCH; xây dựng phong trào toàn dân tham gia PCCC và CNCH ở thôn, tổ dân phố, khu dân cư.

- Tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành nội quy an toàn về PCCC và CNCH ở thôn, tổ dân phố, khu dân cư.

- Tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC và CNCH cho người dân ở thôn, tổ dân phố.

- Xây dựng phương án, chuẩn bị lực lượng, phương tiện và thực hiện nhiệm vụ chữa cháy, CNCH khi có cháy, sự cố, tai nạn xảy ra; tham gia chữa cháy, CNCH ở địa phương và những nơi khác khi có yêu cầu của người có thẩm quyền.

- Phối hợp với Công an cấp xã, các tổ chức quần chúng tự quản khác ở địa phương tham gia bảo đảm an ninh, trật tự.

- Quá trình thực hiện nhiệm vụ, lực lượng dân phòng phải sử dụng trang phục thống nhất đã được trang bị theo quy định của Bộ Công an.

- Điều kiện, tiêu chuẩn của thành viên đội dân phòng: là công dân từ đủ 18 tuổi đến 60 tuổi đối với nam, đến 55 tuổi đối với nữ; thường xuyên có mặt tại nơi cư trú; đủ sức khỏe; lý lịch rõ ràng; bản thân và gia đình gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; được bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC; ưu tiên bố trí Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng là đảng viên được cơ cấu từ những người đang giữ các chức danh Tổ trưởng Tổ dân phố, Tổ phó Tổ dân phố, Tổ phó Tổ bảo vệ dân phố, Trưởng thôn, Phó thôn, Tổ trưởng Tổ dân quân tự vệ.

3. Huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC và CNCH cho lực lượng dân phòng

- Chủ tịch UBND cấp xã có trách nhiệm tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC và CNCH cho lực lượng dân phòng; nếu có nhu cầu có thể đề nghị cơ quan Công an hoặc cơ sở huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ PCCC và CNCH đã được xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ PCCC tổ chức huấn luyện. Thời gian huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC và CNCH theo quy định tại Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 và Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ.

- Thành viên đội dân phòng được huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về PCCC và CNCH theo các nội dung: kiến thức pháp luật, kiến thức về PCCC và CNCH; phương pháp tuyên truyền, xây dựng phong trào toàn dân tham gia PCCC và CNCH; biện pháp phòng cháy; biện pháp, chiến thuật, kỹ thuật chữa cháy, CNCH; kỹ thuật sơ cấp cứu ban đầu; phương pháp xây dựng và thực tập phương án chữa cháy; phương pháp bảo quản, sử dụng các phương tiện, dụng cụ PCCC và CNCH; phương pháp kiểm tra an toàn về PCCC và CNCH.

4. Về đầu tư mua sắm phương tiện PCCC và CNCH

4.1. Tổ chức đầu tư, trang bị phương tiện PCCC và CNCH cho đội dân phòng theo quy định tại Nghị định số 136/2020/NĐ-CP và Thông tư số 150/2020/TT-BCA; ưu tiên địa bàn, khu vực trọng điểm về PCCC; đồng thời, cấp lại các phương tiện theo niên hạn sử dụng của nhà sản xuất.

4.2. Đội dân phòng được trang cấp phương tiện có trách nhiệm bảo quản, bảo dưỡng phương tiện PCCC và CNCH theo quy trình, quy định; nếu để mất, hư hỏng, sử dụng không đúng mục đích thì tùy theo tính chất, mức độ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

5. Thực hiện chế độ, chính sách đối với lực lượng dân phòng

5.1. Thành viên đội dân phòng được điều động, huy động trực tiếp chữa cháy và phục vụ chữa cháy theo lệnh triệu tập, huy động của người có thẩm quyền thì được hưởng chế độ quy định tại các điểm a, b, c khoản 1 Điều 34 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP; tham gia huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC được hưởng trợ cấp theo quy định tại khoản 4 Điều 34 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP. Trường hợp bị tai nạn, bị thương, bị chết thì thực hiện theo Thông tư số 04/2021/TT-BLĐTBXH.

5.2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc quản lý và sử dụng nguồn kinh phí tại các đơn vị, địa phương, bảo đảm việc huy động, quản lý, sử dụng đúng mục đích, đúng quy định và phát huy hiệu quả.

III. KINH PHÍ BẢO ĐẢM

1. Kinh phí hỗ trợ thường xuyên hằng tháng cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng cho đội dân phòng thực hiện theo Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND ngày 19/4/2023 của HĐND tỉnh Lạng Sơn.

2. Kinh phí trang bị phương tiện PCCC và CNCH, kinh phí huấn luyện nghiệp vụ PCCC, CNCH và các khoản kinh phí khác thực hiện theo quy định của Luật Phòng cháy và chữa cháy (*sửa đổi, bổ sung năm 2013*), Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ, Thông tư số 04/2021/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Công an tỉnh

1.1. Tham mưu UBND tỉnh đơn đốc, hướng dẫn các sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND; tổng hợp tình hình, kết quả, báo cáo UBND tỉnh để nắm, chỉ đạo.

1.2. Có trách nhiệm chủ trì, theo dõi, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc xây dựng, củng cố lực lượng dân phòng; kiểm tra, đơn đốc việc thực hiện của UBND cấp huyện, cấp xã theo quy định.

1.3. Hướng dẫn, phối hợp chính quyền địa phương tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về PCCC và CNCH cho lực lượng dân phòng (khi có đề nghị của địa phương) nhằm nâng cao năng lực, trình độ và khả năng xử lý tình huống cháy, nổ, sự cố, tai nạn ngay từ khi mới phát sinh (*thực hiện thường xuyên*).

2. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thành phố tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí hằng năm bảo đảm cho việc thực hiện Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND và kinh phí mua sắm phương tiện, trang thiết bị PCCC và CNCH, kinh phí phục vụ công tác huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về PCCC và CNCH cho lực lượng dân phòng (*hoàn thành trong tháng 10 hằng năm*).

3. Sở Lao động -Thương binh và Xã hội

3.1. Hướng dẫn UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện thống nhất, hiệu quả Thông tư số 04/2021/TT-BLĐTBXH.

3.2. Hằng năm, chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan giúp UBND tỉnh kiểm tra, giải quyết chế độ chính sách đối với lực lượng dân phòng thuộc phạm vi trách nhiệm của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định của pháp luật.

4. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Lạng Sơn

Tổ chức thông tin, tuyên truyền nội dung Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND và Kế hoạch này đến cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân để tạo sự đồng thuận, thống nhất trong nhận thức và tổ chức thực hiện. Tuyên truyền về các hoạt động PCCC và CNCH của lực lượng dân phòng trên địa bàn tỉnh.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Phối hợp với cơ quan chức năng tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức, kỹ năng về PCCC và CNCH và Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh, tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

6. UBND các huyện, thành phố

6.1. Hằng năm, căn cứ nội dung chế độ, chính sách quy định tại Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND để phối hợp với Sở Tài chính lập dự toán và phân bổ kinh phí hỗ trợ thường xuyên hằng tháng cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng trên địa bàn tỉnh.

6.2. Phối hợp Công an tỉnh tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC và CNCH cho lực lượng dân phòng trên địa bàn quản lý; phối hợp Sở Tài chính lập dự trù đề xuất cấp kinh phí phục vụ công tác huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về PCCC và CNCH cho lực lượng dân phòng tại địa phương bảo đảm theo quy định.

6.3. Hằng năm, tổ chức chỉ đạo rà soát các phương tiện PCCC và CNCH đã được trang cấp cho lực lượng dân phòng; phối hợp với Sở Tài chính lập dự trù đề xuất cấp kinh phí phục vụ mua sắm phương tiện PCCC và CNCH cho đội dân phòng bảo đảm định mức trang bị theo quy định tại Thông tư số 150/2020/TT-BCA của Bộ trưởng Bộ Công an và các khoản chi khác có liên quan theo quy định.

6.4. Đẩy mạnh xã hội hóa việc trang bị phương tiện PCCC và CNCH cho đội dân phòng, bảo đảm tham gia chữa cháy và CNCH kịp thời, hiệu quả.

6.5. Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn

- Tổ chức rà soát, thành lập và kiện toàn đội dân phòng tại địa phương, bảo đảm 100% các thôn, tổ dân phố thành lập đội dân phòng theo quy định.

- Thực hiện chi trả chính sách hỗ trợ thường xuyên hằng tháng cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng bảo đảm đúng đối tượng, đúng mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND.

- Tiếp nhận, phân bổ phương tiện PCCC và CNCH cho các đội dân phòng thuộc phạm vi quản lý theo đúng định mức quy định tại Thông tư số

150/2020/TT-BCA.

- Bảo quản, bảo dưỡng phương tiện PCCC và CNCH đã trang bị cho lực lượng dân phòng, bảo đảm phù hợp tình hình thực tế tại địa phương; sử dụng hiệu quả và đáp ứng phương châm “bốn tại chỗ” trong công tác PCCC và CNCH.

- Thường xuyên rà soát, thống kê, đánh giá chất lượng các phương tiện, trang thiết bị PCCC và CNCH đã được trang cấp cho lực lượng dân phòng và kịp thời đề xuất bổ sung, thay thế các phương tiện còn thiếu hoặc hư hỏng, bảo đảm số lượng phương tiện đầy đủ theo quy định tại Thông tư số 150/2020/TT-BCA.

- Đảm bảo nguồn kinh phí, thực hiện chi trả chế độ đối với lực lượng dân phòng thuộc trách nhiệm của UBND cấp xã theo quy định tại Thông tư số 04/2021/TT-BLĐTBXH.

- Hoàn trả phần kinh phí mà đơn vị quản lý trực tiếp đã chi trả các chế độ, bao gồm: chi phí đồng chi trả và các khoản chi phí không nằm trong danh mục do bảo hiểm y tế chi trả quy định tại điểm a khoản 1 Điều 3; chi phí khám bệnh, chữa bệnh quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3; chế độ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 3 và khoản 2 Điều 4 Thông tư số 04/2021/TT-BLĐTBXH đối với trường hợp đơn vị quản lý trực tiếp không do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí hoạt động.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công phối hợp tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này.

2. UBND các huyện, thành phố tổng hợp và báo cáo kết quả triển khai thực hiện về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) trước ngày **10/12** hằng năm để theo dõi, chỉ đạo.

3. Giao Công an tỉnh đôn đốc, hướng dẫn triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch này; chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các huyện, thành phố tham mưu UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh việc thực hiện Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND theo quy định; tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá hiệu quả hoạt động của lực lượng dân phòng./.

Nơi nhận:

- Bộ Công an (V01, C07);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ngành: CAT, TC, LĐTĐ, TTTT;
- Báo Lạng Sơn, Đài PTTH tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- C,PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, TTTT;
- Lưu: VT, NC_(PVD).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Tiến Thiệu